Nâng cao năng lực cán bộ đoàn cơ sở trên địa bàn huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

PHÙNG HUYỀN TRANG*
HỒ NGỌC NINH**

Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng năng lực của cán bộ đoàn cơ sở (CBĐCS) ở huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thông qua việc khảo sát 104 mẫu bao gồm các đối tượng (53 CBĐCS, 40 đoàn viên thanh niên (ĐVTN), 3 đối tượng thuộc Huyện đoàn và 8 cán bộ cấp ủy) ở huyện Thanh Sơn. Kết quả nghiên cứu cho thấy, CBĐCS ở huyện Thanh Sơn hoạt động tương đối có hiệu quả, luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, năng lực của CBĐCS vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục như: chưa có nhiều kỹ năng, nghiệp vụ, kinh nghiệm; nội dung hoạt động còn chưa phong phú, đa dạng, chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, thanh thiếu nhi, từ đó, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực của CBĐCS ở huyện Thanh Sơn.

THỰC TRẠNG

Số liệu thứ cấp phản ánh năng lực CBĐCS được thu thập từ các tổ chức Đoàn ở các xã của huyện Thanh Sơn; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh, Huyện về công tác đào tạo, bồi dưỡng CBĐCS; Các dữ liệu, thông tin liên quan đến nâng cao năng lực cho CBĐCS trên địa bàn huyện Thanh Sơn và tỉnh Phú Thọ.

Để có số liệu sơ cấp, nhóm tác giả tiến hành khảo sát 53 CBĐCS, 40 ĐVTN, 8 cán bộ lãnh đạo địa phương, 3 cán bộ Đoàn cấp huyện từ tháng 5-7/2022 để đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực của CBĐCS ở huyện Thanh Sơn. Kết quả như sau:

Kiến thức của CBĐCS

Về trình độ chuyên môn: Thực tế cho thấy, đội ngũ cán bộ đoàn trên địa bàn huyện Thanh Sơn luôn được quan tâm, tạo điều kiện trong học tập, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ để theo kịp với thực tiễn. Nhìn chung, trình độ chuyên môn của đội ngũ CBĐCS đã có nhiều cải thiện và cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc được giao và luôn có ý thức tự nâng cao trình độ để thích ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đối với 04 xã chọn điểm, xét trên mặt bằng chung của toàn Huyện, CBĐCS xã Tất Thắng có trình độ chuyên môn tốt hơn so với CBĐCS tại các xã Thục Luyện, Khả Cửu, Yên Lãng.

Về trình độ lý luận chính trị: Đội ngũ CBĐCS trên địa bàn huyện Thanh Sơn về cơ bản đạt tiêu chuẩn trình độ chính trị so với yêu cầu, tỷ lệ CBĐCS có trình độ trung cấp lý luận chính trị cũng chiếm tỷ lệ tương đối lớn (năm 2019 là 11,32%; năm 2021 là 13,26%); tỷ lệ chưa qua đào tạo giảm (năm 2019 là 76,05%; năm 2021 là 72,16%).

Về trình độ tin học, ngoại ngữ: Trên thực tế, trình độ sử dụng ngoại ngữ đội ngũ CBĐCS còn yếu, chưa đáp ứng được tiềm năng phát triển và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao. Tỷ lệ CBĐCS chưa qua đào tạo có giảm, song vẫn chiếm tỷ lệ cao. CBĐCS có trình độ tin học thấp (Bảng 1). Qua điều tra tại các xã chọn điểm cho thấy, đa phần CBĐCS tự học, tự đào tạo. Khi được tự đánh giá khả năng tin học, ngoại ngữ của mình, 100% CBĐCS trao đổi còn rất hạn chế trong việc sử dụng ngoại ngữ, tin học.

Về kinh nghiệm của CBĐCS: Theo quy chế cán bộ Đoàn, ở từng vị trí công tác khác nhau, cán bộ Đoàn đều tham gia vào công việc từ khi còn rất trẻ. Tại 4 xã chọn điểm điều tra, có cán bộ thuộc đơn vị Đoàn xã Tất Thắng (9/14 người trên 5 năm; 1/14 người trên 10 năm) và Đoàn xã Khả Cửu (6/16 người

* Phó Bí thư Huyện đoàn Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
** Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Tác giả liên hệ: hnninh@vnua.edu.vn

BẢNG 1: TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ, TIN HỌC CỦA CBĐCS Ở HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

STT	Diễn giải	2019		2020		2021	
		Số lượng (người)	Cơ cấu (%)	Số lượng (người)	Cơ cấu (%)	Số lượng (người)	Cơ cấu (%)
1	***Trình độ ngoại ngữ***	***309***		***309***		***309***	
-	Trình độ A	16	5,17	22	7,11	25	8,09
-	Trình độ B	74	23,9	75	24,2	80	25,8
-	Trình độ C	31	10,03	32	10,3	36	11,6
-	Đại học	7	2,26	7	2,26	7	2,26
-	Chưa qua đào tạo	181	58,5	173	55,9	161	52,1
2	***Trình độ tin học***	***309***		***309***		***309***	
-	Trình độ A	16	5,17	17	5,5	18	5,8
-	Trình độ B	75	24,2	76	24,5	78	25,2
-	Trung cấp	23	7,4	23	7,4	25	8,0
-	Đại học	52	16,8	53	17,1	54	17,4
-	Chưa qua đào tạo	121	39,1	118	38,1	112	36,2
-	Chứng chỉ theo Thông tư số 03/2024/TT-BTTTT	22	7,1	22	7,1	22	7,1

Nguồn: Huyện đoàn Thanh Sơn (2022)

BẢNG 2: ĐÁNH GIÁ CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT VỀ KỸ NĂNG CỦA CBĐCS Ở HUYỆN THANH SƠN

STT	Nội dung	Tỷ lệ ý kiến đánh giá (%)				Đánh giá chung
		Tốt	Khá	Trung bình	Kém	
1	***Ý kiến đánh giá của cấp ủy địa phương***					
-	Tham mưu, lãnh đạo	37,5	50	12,5	0	Khá
-	Điều hành, quản lý	12,5	37,5	50	0	Trung bình
-	Viết báo cáo và soạn thảo văn bản	12,5	25	62,5	0	Trung bình
2	***Ý kiến đánh giá của Huyện đoàn Thanh Sơn***					
-	Đoàn kết, tập hợp thanh niên	0	33,3	66,7	0	Trung bình
-	Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của ĐVTN	33,3	66,7	0	0	Khá
3	***Ý kiến đánh giá của ĐVTN***					
-	Xử lý các tình huống	37,5	47,5	15	0	Khá
-	Tuyên truyền, vận động, thuyết phục, nói trước đám đông	20	45	35	0	Khá

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu điều tra (2022)

trên 5 năm, 2/16 người trên 10 năm) đã có thời gian rèn luyện khá lâu. Cán bộ tại các xã còn lại mới tham gia công tác Đoàn một thời gian ngắn (dưới 5 năm), chưa có nhiều kiến thức tích lũy cần thiết, đang trong quá trình học hỏi để có thể đảm đương tốt yêu cầu công việc của mình.

Kỹ năng của CBĐCS

Thực tế tại địa phương, những năm qua, đội ngũ cán bộ Đoàn luôn được củng cố và kiện toàn cả về số lượng và chất lượng, Ban Thường vụ Huyện đoàn đều tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hàng năm góp phần nâng cao năng lực CBĐCS. Chú trọng xây dựng quy hoạch đội ngũ, tham mưu với cấp ủy đưa vào quy hoạch, tạo nguồn những cán bộ Đoàn có phẩm chất và năng lực tốt. Cùng với đó, tổ chức Đoàn còn thường xuyên tổ chức các "sân chơi nghiệp vụ", giúp đội ngũ cán bộ Đoàn giao lưu học hỏi, trao đổi và bổ sung kiến thức, kỹ năng. Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy, các kỹ năng nghiệp vụ của CBĐCS được đánh giá ở 2 mức Khá và Trung bình. Trong đó, những kỹ năng mà CBĐCS huyện Thanh Sơn còn yếu đó là: Điều hành, quản lý; Tổ chức hoạt động; Viết báo cáo và soạn thảo văn bản.

Thái độ, đạo đức và uy tín của CBĐCS

Nhìn chung, người cán bộ Đoàn có thái độ, ý thức tích cực học tập, nâng cao nhận thức mọi mặt, có tinh thần cầu thị, khiêm tốn, tự giác nhìn nhận và khắc phục những khuyết điểm để hoàn thiện bản thân. Có đạo đức cách mạng, tận tâm, tận tụy, trách nhiệm, nhiệt tình với công việc của Đoàn. Tuy nhiên, vẫn còn một số được đánh giá thái độ biết lắng nghe, biết học hỏi, sự nhiệt tình ở mức Khá và Trung bình. Kết quả khảo sát cho thấy, ĐVTN đánh giá uy tín của CBĐCS cao hơn so với lãnh đạo địa phương và Huyện đoàn. Về uy tín của CBĐCS đối với ĐVTN có uy tín cao, nhưng vẫn còn một số ít đồng chí có uy tín trung bình và uy tín thấp.

Kết quả hoàn thành nhiệm vụ của CBĐCS

Trong giai đoạn 2019-2021, tổ chức Đoàn các cấp của huyện Thanh Sơn đã tổ chức được nhiều hoạt động đóng góp một phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và ổn định chính trị của địa phương. CBĐCS huyện Thanh Sơn đã nỗ lực trong việc củng cố xây dựng tổ chức Đoàn các cấp, nhất là tổ chức Đoàn cơ sở. Tỷ lệ thanh niên được giới thiệu tham gia vào tổ chức Đoàn tăng, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tiếp tục được duy trì thường xuyên (Bảng 3).

Các phong trào của Đoàn trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương ngày được tăng lên. Trong đó

BẢNG 3: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC CỦA CÁN BỘ ĐOÀN CƠ SỞ Ở HUYỆN THANH SƠN GIAI ĐOẠN 2019-2021

Stt	Diễn giải	Đơn vị	Số lượng			So sánh (%)		
			2019	2020	2021	2020/2019	2021/2020	BQ
1	***Công tác ĐVTN***							
-	Tổng số ĐVTN	Người	8.402	8.672	8.852	103,21	102,08	102,64
-	Số Đoàn viên mới kết nạp	Người	700	720	750	102,86	104,17	103,51
2	***Chất lượng đoàn viên***							
-	Đoàn viên đạt xuất sắc	Người	2.156	2.245	2.734	104,13	121,78	112,61
-	Đoàn viên đạt khá	Người	6.134	6.326	6.026	103,13	95,26	99,12
-	Đoàn viên đạt trung bình, yếu	Người	112	101	92	90,18	91,09	90,63
3	***Chất lượng cơ sở Đoàn***							
-	Đoàn cơ sở, Chi đoàn khu dân cư xếp loại vững mạnh	Đơn vị	218	232	259	106,42	111,64	109,00
-	Đoàn cơ sở, Chi đoàn khu dân cư xếp loại Khá	Đơn vị	91	77	50	84,62	64,94	74,12
-	Đoàn cơ sở, Chi đoàn khu dân cư xếp loại Trung bình, yếu	Đơn vị	0	0	0	0,00	0,00	0,00
4	***Công tác đào tạo***							
-	Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ							
+	Ngắn hạn	Lớp	2	3	2	150,00	66,67	100,00
+	Dài hạn	Lớp	2	1	2	50,00	200,00	100,00
+	Quản lý nghiệp vụ	Lớp	3	2	2	66,67	100,00	81,65

BẢNG 4: KẾT QUẢ PHONG TRÀO THANH NIÊN THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở HUYỆN THANH SƠN GIAI ĐOẠN 2019-2021

Stt	Diễn giải	Đơn vị	Số lượng (người)			So sánh (%)		
			2019	2020	2021	2020/2019	2021/2020	Bình quân
1	***Công trình phần việc thanh niên***							
-	Tổng số công trình	Công trình	26	27	34	103,85	125,93	114,35
-	Trị giá	Triệu đồng	573	821	1.200	143,28	146,16	144,71
-	Số ĐVTN tham gia	Người	2.847	4.021	6.012	141,24	149,52	145,32
2	***Chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội***							
-	Tổng số chương trình, dự án	Chương trình, Dự án	8	4	5	50,00	125,00	79,06
-	Tổng số ĐVTN được hỗ trợ	Người	24	20	35	83,33	175,00	120,76
-	Tổng số tiền hỗ trợ	Triệu đồng	638,5	372,6	494,5	58,36	132,72	88,00
3	***Mô hình phát triển kinh tế***							
-	Số mô hình	Mô hình	54	76	120	140,74	157,89	149,07
-	Số ĐVTN tham gia	Người	123	142	326	115,45	229,58	162,80

Nguồn: Huyện đoàn Thanh Sơn (2022)

đặc biệt là hoạt động của CBĐCS trong tham gia phát triển nông nghiệp nông thôn mang lại nhiều ý nghĩa rất tích cực. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy mức độ tham gia của CBĐCS tại địa phương cũng còn hạn chế (Bảng 4).

Trên cơ sở những nội dung công việc trên, nhìn chung, CBĐCS đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cơ bản đảm bảo tiến độ và hiệu quả công việc đề ra. Tuy nhiên, có một số nội dung công việc mang tính đột xuất, bị động, thì khả năng thích ứng, linh hoạt của CBĐCS chưa được kịp thời (Bảng 5).

Nhìn chung, CBĐCS ở huyện Thanh Sơn là đội ngũ đã hoạt động tương đối có hiệu quả, luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, năng lực của

BẢNG 5: ĐÁNH GIÁ CỦA CẤP ỦY ĐỊA PHƯƠNG VỀ KHẢ NĂNG GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC CỦA CBĐCS

STT	Chỉ tiêu	Mức độ thực hiện (%)		Thời gian thực hiện (%)	
		Đảm bảo nội dung, chương trình	Không đảm bảo nội dung, chương trình	Đảm bảo tiến độ	Không đảm bảo tiến độ
1	Nhiệm vụ thường xuyên	87,5	12,5	87,5	12,5
2	Nhiệm vụ đột xuất	62,5	37,5	50,0	50,0
3	Nhiệm vụ khác	75,0	25,0	62,5	37,5

Nguồn: Kết quả điều tra (2022)

CBĐCS vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục, như: chưa có nhiều kỹ năng, nghiệp vụ, kinh nghiệm; nội dung hoạt động còn chưa phong phú, đa dạng, chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, thanh thiếu nhi.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Theo nhóm tác giả, một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực CBĐCS trên địa bàn huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy địa phương đối với tổ chức Đoàn và công tác CBĐCS*:* Cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã ở huyện Thanh Sơn cần quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về vai trò, vị trí của tổ chức Đoàn, CBĐCS đặc biệt là trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục, tạo điều kiện để phát huy vai trò xung kích của đoàn thanh niên, tính tiền phong gương mẫu của CBĐCS. Đổi mới cách đánh giá về tổ chức đoàn, CBĐCS.

Thứ hai, tạo nguồn và thực hiện việc tiêu chuẩn hóa CBĐCS; đổi mới chính sách tuyển dụng, sắp xếp, sử dụng CBĐCS. Đoàn cấp trên phối hợp với cấp ủy Đảng trong quản lý và quy hoạch, tạo nguồn các chức danh Ủy viên ban chấp hành, Ban thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư đoàn cơ sở đảm bảo đủ tiêu chuẩn, đảm đương tốt nhiệm vụ và phát triển lâu dài. Chính sách tuyển dụng CBĐCS phải thực hiện theo phương châm: khách quan, công khai, minh bạch, cạnh tranh, lựa chọn cán bộ ưu tú; được ĐVTN ở địa phương tín nhiệm.

Thứ ba, đổi mới chính sách đãi ngộ, đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng của thanh niên ở cơ sở để phát hiện, lựa chọn và rèn luyện cán bộ Đoàn ở cơ sở. Cần nghiên cứu và ban hành chế độ phụ cấp cho cán bộ đoàn cấp xã, khu dân cư, đặc biệt là cán bộ đoàn ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Cần có chính sách tạo điều kiện cho CBĐCS có điều kiện phát triển kinh tế. Cần có hình thức thi đua, khuyến khích sự sáng tạo, thành tích của cá nhân, kịp thời khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân xuất sắc. Tạo cơ chế, nguồn lực để CBĐCS triển khai các công trình, phần việc thanh niên tại địa phương.

Thứ tư, nâng cao nhận thức, trách nhiệm công tác và tự học, tự rèn của CBĐCS. Cán bộ đoàn cần gắn chặt hoạt động của mình với thực tiễn, với phong trào thanh niên ở địa phương; tự học tập tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lí luận chính trị; nâng cao kỹ năng, thái độ và đạo đức của người cán bộ Đoàn. Chủ động nâng cao khả năng sử dụng ngoại ngữ và ứng dụng tin học vào thực tế học tập, công tác để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn hiện nay.

Thứ năm, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho CBĐCS: Tranh thủ mọi cơ hội, điều kiện nhằm xã hội hóa công tác đào tạo; Phối hợp cùng với các ngành, đơn vị liên quan mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đoàn cho CBĐCS. Tập trung hoàn thiện, nâng cao những kỹ năng CBĐCS còn yếu: kỹ năng điều hành, quản lý; tổ chức hoạt động; viết báo cáo và soạn thảo văn bản.

Thứ sáu, tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy, của tổ chức đoàn cấp trên và sự giám sát của nhân dân trong việc thực hiện chính sách cán bộ đối với CBĐCS. Lãnh đạo thực hiện chính s ách đối với cán bộ Đoàn các xã, thị trấn. Việc cụ thể hóa và áp dụng các chính sách đối với cán bộ Đoàn phải được bàn bạc thống nhất, thể hiện bằng những quy chế, cơ chế cụ thể, rõ ràng và thực hiện dân chủ, công khai. Cần coi trọng tổ chức, phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong thực hiện chính sách cán bộ đối với CBĐCS.❑

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư Trung ương Đoàn (2020). *Tài liệu dành cho cán bộ đoàn năm 2020, ban hành kèm theo Công văn số 4444-CV/TWĐTN-BTG, ngày 17/3/2020*

2. Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI (2017). *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017-2022, ngày 13/12/2017*

3. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (2017). *Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh,* Nxb Thanh Niên

4. Huyện đoàn Thanh Sơn (2022). *Báo cáo kết quả thực hiện công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên huyện Thanh Sơn giai đoạn 2019-2021*